

Bản án số: 02/2019/HSST
Ngày 15 - 01- 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỘI AN, TỈNH QUẢNG NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hùng.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đặng Mậu Tiêng.

Ông Nguyễn Văn Quang.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trương Thị Thu Thủy – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa: Bà Võ Thị Ngọc Bích – Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 01 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 46/2018/TLST-HS ngày 07 tháng 12 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2019/QĐXXST - QĐ ngày 02 tháng 01 năm 2019 đối với bị cáo:

Phạm Văn T1 (tên gọi khác: Nhí), sinh ngày 18/6/1993; nơi sinh: tỉnh Quảng Nam; nơi cư trú: tổ 10, khối T, phường Cẩm Nam, thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; con ông Phạm Văn H và bà Nguyễn Thị C; có vợ là Huỳnh Thị P, chưa có con; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: ngày 04/9/2014, bị Tòa án nhân dân thành phố Hội An xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; cùng năm 2014, bị Công an thành phố Hội An phạt 2.000.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 30/9/2018 đến ngày 06/10/2018 chuyển sang tạm giam, có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại:

Chị Phạm Bội T2, sinh năm 1986.

Trú tại: tổ 9, khối T, phường Cẩm Nam, thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam, vắng mặt.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

- Bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1969.

Trú tại: tổ 10, khối T, phường Cẩm Nam, thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam, vắng mặt.

- Bà Nguyễn Thị P, sinh năm 1970. Trú tại: thôn T, xã Điện Thọ, huyện Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam, vắng mặt.

Người làm chứng:

- Bà Thái Thị Kim C, sinh năm 1979.

Trú tại: tổ 9, khối T, phường Cẩm Nam, thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam, vắng mặt.

- Ông Nguyễn Q, sinh năm 1972.

Trú tại: tổ 9, khối T, phường Cẩm Nam, thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam, vắng mặt.

- Anh Lê Đức D, sinh năm 1988.

Trú tại: tổ 1, khối T, phường Cẩm Nam, thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam, có mặt tại phiên tòa.

- Anh Nguyễn Thanh C, sinh năm 1992.

Trú tại: tổ 1A, khối X, phường Cẩm Nam, thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 14 giờ ngày 29/9/2018, Công an phường Cẩm Nam, thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam tiếp nhận tố giác về hành vi trộm cắp tài sản xảy ra tại nhà chị Phạm Bội T2 tại tổ 9, khối T, phường Cẩm Nam, thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam. Sau khi xác minh thông tin, Công an phường Cẩm Nam, thành phố Hội An đã mời Phạm Văn T1 về trụ sở để làm việc. Tại đây, T1 khai nhận: Khoảng 13 giờ ngày 29/9/2018, T1 sử dụng xe mô tô biển kiểm soát 92N5-8483 của gia đình để đi chơi. Khi đi qua nhà của chị Phạm Bội T2, T1 nhìn thấy cửa sau nhà mở nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. T1 dừng xe cách nhà chị T2 khoảng 50m, cất dép rồi trèo qua hàng rào đi vào nhà của chị T2 bằng cửa sau. Khi vào phòng bếp, T1 phát hiện túi xách chị T2 đang để trên lò vi sóng, bên trong túi xách có tiền và 04 bì thư chứa tiền nên T1 lấy hết số tiền và 04 bì thư chứa tiền bỏ vào túi quần đang mặc, sau đó T1 để túi xách lại chỗ cũ rồi quay lại chỗ để xe. Trên đường đi về nhà, T1 lấy tiền có trong 04 bì thư nhập chung với số tiền còn lại và vứt 04 bì thư xuống bờ sông bên đường. Về đến nhà, T1 mang số tiền trộm cắp được ra đếm nhưng không nhớ chính xác bao nhiêu mà chỉ nhớ là khoảng hơn 07 triệu đồng. Sau đó, T1 tắm rửa, thay quần áo, bỏ tiền đã trộm cắp vào ví của mình rồi đến uống cà phê tại tổ 2, khối Xuyên Trung, phường

Cẩm Nam, thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam. Khi T1 đang ngồi uống cà phê thì bị lực lượng Công an phường Cẩm Nam, thành phố Hội An mời về trụ sở làm việc. Trước khi đi, T1 đã lén ném chiếc ví màu đen của mình, bên trong có chứa tiền đã trộm cắp của chị T2 xuống nền đất tại quán cà phê. Công an đã tiến hành tạm giữ của Phạm Văn T1 01 chiếc ví màu đen bên trong có: 7.770.000 đồng, 01 tờ tiền mệnh giá 02 Đô la Mỹ, 01 Chứng minh nhân dân, 01 thẻ ATM ngân hàng Vietinbank số 9704.1515.0646.6664 cùng mang tên Phạm Văn T1; 01 cái quần đùi màu trắng carô; 01 mũ vải vành tròn màu đen. Quá trình điều tra, T1 thừa nhận toàn bộ hành vi trộm cắp và xác định số tiền 7.770.000 đồng trong ví là do T1 trộm cắp của chị Phạm Bội T2 vào ngày 29/9/2018.

Bản cáo trạng số 01/2018/CT-VKS ngày 06/12/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam đã truy tố bị cáo Phạm Văn T1 về tội: “*Trộm cắp tài sản*” quy định tại Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hội An giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Trong vụ án này, Phạm Văn T1 không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Bị cáo phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo là quân nhân xuất ngũ; người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt. Từ những tình tiết trên, đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo từ 06 đến 09 tháng tù. Về xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hội An đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 28 ngày 10/10/2018 trả lại cho chị Phạm Bội T2 số tiền 7.770.000 đồng là đúng pháp luật nên không đề nghị xem xét. Đối với 01 tờ tiền mệnh giá 02 Đô la Mỹ, 01 Chứng minh nhân dân, 01 thẻ ATM ngân hàng Vietinbank số 9704.1515.0646.6664 cùng mang tên Phạm Văn T1, 01 cái quần đùi màu trắng carô, 01 mũ vải vành tròn màu đen, 01 chiếc ví màu đen, do không liên quan đến vụ án nên căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên trả cho Phạm Văn T1.

Bị cáo Phạm Văn T1 thừa nhận hành vi phạm tội của mình và mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Hội An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hội An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý

kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay, bị cáo Phạm Văn T1 đã khai nhận:

Khoảng 13 giờ ngày 29/9/2018, sau khi đi chơi về ngang qua nhà chị Phạm Bội T2, lợi dụng sự sơ hở của chủ nhà khi không đóng cửa sau, bị cáo đã đột nhập vào nhà chị T2 và lén lút chiếm đoạt một số tiền mặt và 04 bì thư bên trong có chứa tiền, tổng cộng khoảng 7.770.000 đồng. Như vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hội An đã truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật như trên là hoàn toàn đúng pháp luật, cần được chấp nhận.

- Xét tính chất và mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội do bị cáo gây ra, Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở của người bị hại, lén lút chiếm đoạt tài sản của họ để tiêu xài cá nhân. Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác, đồng thời gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Hơn nữa, trước đây bị cáo đã từng bị xử phạt tù về tội “Trộm cắp tài sản” và bị xử phạt hành chính cũng về hành vi này nhưng không lấy đó làm bài học, phấn đấu làm việc, trở thành người công dân có ích cho xã hội mà lại tiếp tục con đường phạm tội, điều này thể hiện sự coi thường pháp luật của bị cáo. Do đó cần cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới đảm bảo tính răn đe, giáo dục cũng như phòng ngừa bị cáo lại tiếp tục con đường phạm tội.

- Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Bị cáo phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn; quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo và có thái độ ăn năn hối cải; bị cáo là quân nhân xuất ngũ; người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), cần áp dụng để xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

- Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản bị trộm cắp và không có yêu cầu gì nên không xem xét.

- Về xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hội An đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 28 ngày 10/10/2018 trả lại cho chị Phạm Bội T2 số tiền 7.770.000 đồng là đúng pháp luật nên không xem xét.

Đối với 01 tờ tiền mệnh giá 02 Đô la Mỹ, 01 Chứng minh nhân dân, 01 thẻ ATM ngân hàng Vietinbank số 9704.1515.0646.6664 cùng mang tên Phạm Văn T1, 01 cái quần đùi màu trắng carô, 01 mũ vải vành tròn màu đen, 01 chiếc ví

màu đen, Hội đồng xét xử xét thấy không liên quan đến vụ án nên căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, cần tuyên trả cho bị cáo Phạm Văn T1 khi án có hiệu lực pháp luật.

Chiếc xe mô tô biển kiểm soát 92N5-8483 do chưa rõ người bán cho bà Nguyễn Thị C nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hội An cần tiếp tục xác minh, làm rõ để xử lý theo đúng quy định của pháp luật.

Bị cáo Phạm Văn T1 phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Văn T1 phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Phạm Văn T1 09 (*Chín*) tháng tù, thời hạn tù được tính từ ngày tạm giữ (30.9.2018).

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Trả cho Phạm Văn T1 01 tờ tiền mệnh giá 02 Đô la Mỹ, 01 Chứng minh nhân dân, 01 thẻ ATM ngân hàng Vietinbank số 9704.1515.0646.6664 cùng mang tên Phạm Văn T1, 01 cái quần đùi màu trắng carô, 01 mũ vải vành tròn màu đen, 01 chiếc ví màu đen khi án có hiệu lực pháp luật.

(Số tài sản này hiện đang được bảo quản tại Cơ quan Thi hành án Dân sự thành phố Hội An theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 15/01/2019).

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: bị cáo Phạm Văn T1 phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo thực hiện quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (15.01.2019).

Riêng những người có quyền kháng cáo nhưng vắng mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án; quyền yêu cầu thi hành án; tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành

án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND thành phố Hội An;
- Công an thành phố Hội An;
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Nam;
- Chi cục T.H.A dân sự TP. Hội An;
- Thành phần tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Hùng